

UBND PHƯỜNG MỸ LỘC
TRƯỜNG MẦM NON MỸ HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 140BC-MNMH

Mỹ Lộc, ngày 16 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026. Trường Mầm non Mỹ Hưng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ GDMN cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Khái quát chung về tổ chức và hoạt động; thực trạng quy mô phát triển, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của nhà trường.

- Trường Mầm non Mỹ Hưng là cơ sở giáo dục mầm non công lập trực thuộc UBND phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình. Năm học 2025-2026, nhà trường có 16 lớp với tổng số 369 trẻ, gồm các độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo.; Mẫu giáo: 12 lớp số trẻ là 270 cháu; Nhà trẻ 4 nhóm số trẻ là 99 trẻ ;

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số CBQL, GV, NV là 41 người. Trong đó: + CBQL: 03 người

+ Giáo viên: 29 người (trong đó GV biên chế: 25 người; GV HĐ 111: 04 người)

+ Nhân viên: 9 người (trong đó: NV kế toán là 01 người; NV nấu ăn là 06 người; NV bảo vệ là 02 người)

*Trình độ CM:

+ Đại học: 18 người;

+ Cao đẳng: 14 người;

+ Trung cấp: 3 người (NV nấu ăn)

+ CQĐT: 05 người (03 NV nấu ăn; 02 NV bảo vệ)

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 03 người;

Quản lý giáo dục 03 người (Chứng chỉ)

+ 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó có trên 50% CBQL, giáo viên, NV có trình độ trên chuẩn. Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công tác.

- Cơ sở vật chất nhà trường có 02 khu (Khu Bắc Hưng và khu Nam Hưng) Tổng có 16 nhóm lớp. trong đó có 04 nhóm trẻ và 12 lớp mẫu giáo.

+ Nhà trường có hệ thống phòng học kiên cố, khu bếp ăn bán trú đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sân chơi, vườn trường và trang thiết bị phục vụ các

hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đầy đủ theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền địa phương
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao.
- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm, phối hợp tốt với nhà trường trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

2.2. Khó khăn

- Một số trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục còn chưa đồng bộ một số đồ chơi được cấp lâu năm cũ hỏng
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên cao tuổi còn hạn chế.
- Một số Cha mẹ HS đi làm ăn xa gửi con cho ông bà nên việc phối hợp với giáo viên trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

1. Công tác xây dựng, tổ chức thực hiện các quy chế, kế hoạch

1.1. Kết quả đạt được, ưu điểm

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch: kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026; kế hoạch chỉ đạo chuyên môn; kế hoạch giáo dục các độ tuổi; kế hoạch lấy trẻ làm trung tâm; Kế hoạch ngày hội, ngày lễ; KH chỉ đạo nuôi dưỡng chăm sóc trẻ; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và thống kê giáo dục; kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học và thực hiện nhiệm vụ pháp chế, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, công khai... và các quy chế hoạt động của nhà trường và của chuyên môn...

- Các kế hoạch, Quy chế được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và bám sát nhiệm vụ năm học của Sở. Nhà trường đã tổ chức triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện nghiêm túc trong suốt năm học.

- Công tác quản lý chỉ đạo được thực hiện theo đúng quy định; Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá được tiến hành thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường.

- Một số Kế hoạch, quy chế... đã được đẩy lên cổng TTĐT của nhà trường và phê duyệt quản lý văn bản.

1.2. Tồn tại, hạn chế

- Một số nội dung kế hoạch thực hiện chưa thật sự linh hoạt, trong quá trình triển khai còn gặp nhiều khó khăn;
- Việc phê duyệt kế hoạch trên cổng Edoc còn chậm, do phần mềm còn bị lỗi...

2. Công tác phát triển quy mô nhóm lớp, huy động trẻ em ra lớp

2.1. Kết quả đạt được

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc xây dựng kế hoạch phát triển quy mô trường, lớp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đồng thời nhà trường chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Tổ trưởng dân phố Ban đại diện cha mẹ học sinh để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi đến trường.

- Công tác tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền qua các buổi họp thôn, hệ thống loa truyền thanh, qua các buổi họp phụ huynh, qua các kênh thông tin của nhà trường và thông qua đội ngũ giáo viên trực tiếp đến các hộ gia đình có trẻ trong độ tuổi để vận động. Nội dung tuyên truyền tập trung vào vai trò, ý nghĩa của giáo dục mầm non đối với sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt là tầm quan trọng của việc cho trẻ đến trường đúng độ tuổi.

- Trong năm học, nhà trường duy trì ổn định 16 nhóm, lớp, trong đó 5-6 tuổi; 4 lớp; 4-5 tuổi 4 lớp; 3-4 tuổi 4 lớp 24-36 tháng 4 nhóm. Các nhóm, lớp đảm bảo phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhu cầu học tập của trẻ trên địa bàn. Việc sắp xếp, bố trí nhóm lớp được thực hiện khoa học, hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã thực hiện tốt việc điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp cụ thể theo từng độ tuổi. Nhờ đó, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ 99/210 đạt 47,1%; mẫu giáo ra lớp 270/281 đạt 96%. Tỷ lệ nhà trẻ, mẫu giáo huy động vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Trẻ đến trường được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường an toàn, thân thiện, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi.

- Bên cạnh đó, nhà trường thường xuyên theo dõi sĩ số trẻ, phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc duy trì tỷ lệ chuyên cần, hạn chế tình trạng trẻ nghỉ học không lý do. Nhờ vậy, số lượng trẻ đến lớp cơ bản ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Một số ít phụ huynh còn cho trẻ nghỉ học nên tỷ lệ chuyên cần chưa cao.

3. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục các độ tuổi; tiến độ thực hiện Chương trình GDMN; công tác theo dõi đánh giá sự phát triển của trẻ theo Chương trình GDMN

3.1. Kết quả đạt được

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục các độ tuổi của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với từng độ tuổi, đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung và tiến độ thực hiện chương trình. Kế hoạch giáo dục được xây dựng theo năm học, chủ đề, tuần và ngày, đồng thời linh hoạt điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng của trẻ.

- Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi. Các lớp tăng cường tổ chức hoạt động trải nghiệm, khám phá, hoạt động ngoài trời, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định. Giáo viên thường xuyên quan sát, đánh giá trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày; hồ sơ theo dõi sự phát triển của trẻ được cập nhật đầy đủ, làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch giáo dục và phối hợp với phụ huynh trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

*Kết quả theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ.

- 100 % trẻ từ nhà trẻ đến mẫu giáo được theo dõi đánh giá sự phát triển của trẻ.

Cụ thể:

* Tổng trẻ nhà trẻ: 99 trẻ

+ PT thể chất: 99/210 trẻ đạt = 100%;

+ PT nhận thức: 99/210 trẻ đạt = 100%;

+ PT ngôn ngữ: 311/330 trẻ đạt = 94,2%;

+ PT tình cảm, kỹ năng XH và thẩm mỹ: 99/210 trẻ đạt = 100%;

* Trẻ mẫu giáo: Tổng số 270 trẻ

Kết quả đánh giá trẻ 3 tuổi

+ PT thể chất: 81/81 trẻ đạt = 100%

+ PT nhận thức: 81/81 trẻ đạt = 100%

+ PT ngôn ngữ: 81/81 trẻ đạt = 100%

+ PT tình cảm, kỹ năng XH: 81/81 trẻ đạt = 100%

+ PT thẩm mỹ: 81/81 trẻ đạt = 100%

- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 97%. trở lên

Kết quả đánh giá trẻ 4 tuổi

- + PT thể chất: 90/90 trẻ đạt = 100%
- + PT nhận thức: 90/90 trẻ đạt = 100%
- + PT ngôn ngữ: 90/90 trẻ đạt = 100%
- + PT tình cảm, kỹ năng XH: 90/90 trẻ đạt = 100%
- + PT thẩm mỹ: 90/90 trẻ đạt = 100%
- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 97,5%. trở lên

Kết quả đánh giá trẻ 5 tuổi

- + PT thể chất: 99/99 trẻ đạt = 100%
- + PT nhận thức: 99/99 trẻ đạt = 100%
- + PT ngôn ngữ: 99/99 trẻ đạt = 100%
- + PT tình cảm, kỹ năng XH: 99/99 trẻ đạt = 100%;
- + PT thẩm mỹ: 99/99 trẻ đạt = 100%;
- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 98,8%. trở lên

3.2. Tồn tại, hạn chế

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú cho trẻ;

- Việc UDCNTT, CDS một số GV cao tuổi còn hạn chế

4. Triển khai thực hiện quy chế chuyên môn (của nhà trường, của tổ chuyên môn, của giáo viên)

4.1. Kết quả đạt được

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn theo hướng dẫn của ngành. Ngay từ đầu năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn, phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong các cuộc họp hội đồng sư phạm để thống nhất thực hiện.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn của các tổ chuyên môn và giáo viên, đảm bảo nền nếp, kỷ cương trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Công tác kiểm tra nội bộ trường học được thực hiện theo kế hoạch, qua đó kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh những nội dung còn hạn chế, đồng thời động viên, khuyến khích giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Đối với tổ chuyên môn: Đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tháng, học kỳ và năm học. Sinh hoạt tổ chuyên môn được duy trì định kỳ theo đúng quy định, tập trung vào các nội dung như: Thảo luận kế hoạch giáo dục, trao đổi phương pháp tổ chức hoạt động, các chuyên đề về ứng dụng CNTT, STEM/STEAM, xây dựng môi trường giáo dục, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ. Các tổ chuyên môn cũng tích

cực tổ chức các hoạt động dự giờ, thao giảng, hội giảng và rút kinh nghiệm sau giờ dạy nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên trong tổ.

***Kết quả cụ thể**

- Đối với giáo viên, hầu hết giáo viên đã thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn của nhà trường và của ngành. Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo chương trình, thực hiện đầy kế hoạch lên Edoc đúng thời gian theo quy định, soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ. Các hoạt động giáo dục được tổ chức phù hợp với độ tuổi, đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non.

- Bên cạnh đó, giáo viên tích cực tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thao giảng để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn trong nhà trường.

4.2. Tồn tại, hạn chế

- Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục, việc khai thác và sử dụng các phần mềm hỗ trợ giảng dạy còn hạn chế.

- Việc đổi mới hình thức tổ chức hoạt động ở một số lớp chưa thật sự linh hoạt, sáng tạo; việc khai thác môi trường giáo dục và sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong tổ chức hoạt động đôi khi chưa phát huy hết hiệu quả.

5. Việc triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình phát triển GDMN

5.1. Kết quả đạt được

- Trường Mầm non Mỹ Hưng đã nghiêm túc triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch và chương trình phát triển giáo dục mầm non theo chỉ đạo của ngành giáo dục và của địa phương. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đồng thời lồng ghép nội dung các chương trình, đề án vào kế hoạch giáo dục của từng độ tuổi.

- Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt các nội dung của chương trình giáo dục mầm non, chú trọng đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn và tích cực cho trẻ. Nhà trường cũng tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài trời và các hoạt động khám phá nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện.

- Tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các ngày hội, ngày lễ trong năm học như: Ngày hội đến trường của bé, các hoạt động trải nghiệm gắn với nhiệm vụ năm học: Bé với ATGT; Văn hóa chào hỏi; Ngày hội; Ngày

tết. Các hoạt động này được tổ chức phù hợp với lứa tuổi, tạo điều kiện cho trẻ được tham gia trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác và phát huy tính tích cực, chủ động trong các hoạt động tập thể.

- Việc triển khai các chương trình, đề án phát triển giáo dục mầm non tại nhà trường đã góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của giáo viên và phụ huynh về vai trò của giáo dục mầm non đối với sự phát triển toàn diện của trẻ.

5.2. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện các đề án, kế hoạch và chương trình phát triển giáo dục mầm non tại nhà trường vẫn còn một số khó khăn, nguồn kinh phí dành cho các hoạt động cho trẻ còn hạn chế nên việc tổ chức.

6. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo đảm an toàn cho trẻ em; công tác tổ chức bán trú; theo dõi sự phát triển thể lực, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ

6.1. Kết quả đạt được

- Trường Mầm non Mỹ Hưng đã thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ theo quy định của ngành. Nhà trường xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc trẻ phù hợp với từng độ tuổi, đảm bảo chế độ sinh hoạt khoa học, hợp lý giữa các hoạt động học tập, vui chơi, ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân của trẻ. Nhà trường xác định nhiệm vụ bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em là yêu cầu xuyên suốt trong mọi hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tổ chức quán triệt đầy đủ các quy định về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em và thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non đối với toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối bảo đảm an toàn cho trẻ em. Công tác đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ được thực hiện thông qua việc rà soát, tự kiểm tra định kỳ các điều kiện an toàn trường học theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN. thời khắc phục các nguy cơ mất an toàn trong khuôn viên nhà trường.

Trong năm nhà trường không để xảy ra vụ việc bạo hành trẻ em, không xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng và không có phản ánh tiêu cực liên quan đến an toàn tinh thần của trẻ.

- Công tác tổ chức bán trú được nhà trường thực hiện nghiêm túc, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt việc lựa chọn nhà cung cấp thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng; xây dựng thực đơn cân đối, hợp lý theo mùa và phù hợp với nhu cầu dinh dưỡng của trẻ. Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm và lưu mẫu thức ăn được thực hiện đúng quy định. Khu bếp ăn được sắp xếp gọn gàng, đảm bảo vệ sinh; đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ

- Tổ chức quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học, triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối bảo đảm an toàn cho trẻ em. Công tác đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ được thực hiện thông qua việc rà soát, tự kiểm tra định kỳ các điều kiện an toàn trường học

Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Điều 7 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Trong năm học nhà trường không để xảy ra vụ việc bạo hành trẻ em, không xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng và không có phản ánh tiêu cực liên quan đến an toàn tinh thần của trẻ.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường

- Chủ động xây dựng và thực hiện các phương án phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh theo hướng dẫn của các cấp. Công tác phối hợp với y tế địa phương được tăng cường trong việc theo dõi sức khỏe, phòng chống

dịch bệnh cho trẻ; việc vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân và chăm sóc sức khỏe ban đầu được thực hiện thường xuyên, góp phần đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cho trẻ.

- Thường xuyên theo dõi sự phát triển thể lực và tình trạng dinh dưỡng của trẻ thông qua việc cân, đo, chấm biểu đồ tăng trưởng định kỳ theo quy định. Kết quả theo dõi được cập nhật đầy đủ trong hồ sơ theo dõi sức khỏe của trẻ, làm cơ sở để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và xây dựng các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp.

Triển khai, thực hiện Công văn số 423 /BGDDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

- Tổ chức 16/16 nhóm/lớp ăn bán trú; số trẻ ăn bán trú = 369/369 trẻ đạt 100% - Số trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ, theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng 369/369 trẻ đạt 100%

- Kết quả theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng: 369/369 trẻ đạt 100%.

+ Số trẻ PTBT chiều cao 362/369 đạt 98,1%

+ Số trẻ PTBT cân nặng 366/369 đạt 99,8%

+ Số trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân: 3/369 chiếm 0,2%.

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thấp còi 7/369 chiếm 1,9 %.

Trong đó:

*Trẻ nhà trẻ:

Kết quả theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng: 99/99 trẻ đạt 100%.

+ Số trẻ PTBT chiều cao 99/99 trẻ đạt 100%.

+ Số trẻ PTBT cân nặng 99/99 trẻ đạt 100%.

Bên cạnh đó, nhà trường đặc biệt chú trọng công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động. Các lớp học, khu vui chơi, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được kiểm tra thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục những nguy cơ mất an toàn. Giáo viên luôn quan tâm, theo dõi trẻ trong các hoạt động hằng ngày, đảm bảo trẻ được học tập và vui chơi trong môi trường an toàn, thân thiện.

6.2. Tồn tại, hạn chế

- Một số phụ huynh chưa thực sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại gia đình, ảnh hưởng phần nào đến việc cải thiện tình trạng dinh dưỡng của một số trẻ.

7. Công tác phổ cập GDMN; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

7.1. Kết quả đạt được

- Trường Mầm non Mỹ Hưng đã triển khai nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác phổ cập giáo dục mầm non.

- Nhà trường thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn, cập nhật số liệu đầy đủ, chính xác; xây dựng kế hoạch huy động trẻ đến trường phù hợp với điều kiện thực tế. Đồng thời, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tại địa phương tăng cường tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường, đặc biệt là trẻ trong độ tuổi mẫu giáo.

- Triển khai đồng bộ các văn bản, nghị quyết về phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với yêu cầu chung; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT.

- Nhà trường đã quan tâm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Cán bộ quản lý và giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm trong soạn giảng, quản lý hồ sơ, báo cáo và trao đổi thông tin chuyên môn.

- Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng, sử dụng các hình ảnh, video, tư liệu điện tử nhằm làm phong phú các hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy. Nhà trường cũng tăng cường sử dụng các kênh thông tin trực tuyến để trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sinh hoạt của trẻ. Tăng cường viết bài tuyên truyền về nhà trường, hoạt động học sinh đăng trên các trang Web trường,

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Nhà trường thường xuyên rà soát các tiêu chuẩn về tổ chức quản lý, đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Môi trường giáo dục trong nhà trường được quan tâm xây dựng theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn – Hạnh phúc; các lớp học được bố trí khoa học, đảm bảo điều kiện cho trẻ học tập và vui chơi. Đội ngũ giáo viên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

7.2. Tồn tại, hạn chế

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong một số hoạt động giáo dục của giáo viên chưa đồng đều; khả năng khai thác các phần mềm và thiết bị công nghệ của một số giáo viên tuổi cao còn hạn chế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Chủ động tham mưu, ban hành và triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn đầy đủ, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tăng cường vai trò người đứng đầu, phát huy tập thể lãnh đạo, công khai, minh bạch trong quản lý chuyên môn, tài chính; ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, đổi mới phương pháp giáo dục, thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, ứng dụng STEAM, dinh dưỡng hợp lý và theo dõi sức khỏe định kỳ, góp phần đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ.

- Trường duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho 5 tuổi chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi.

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đồng thời cải thiện môi trường học tập, sân chơi và vườn cây, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDMN.

- Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được phân công hợp lý, trình độ đạt chuẩn; giáo viên được bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực quản lý và đổi mới phương pháp giáo dục, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ trẻ, giảng dạy và điều hành, tổ chức các lớp tập huấn CNTT cho CBQL, GV, NV; đồng thời triển khai truyền thông, nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về GDMN thông qua các kênh zalo, Facebook, website,

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác.

- Trường thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, phòng chống bạo hành trẻ, phòng, chống dịch bệnh, ứng phó thiên tai; đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phối hợp y tế địa phương đảm bảo sức khỏe trẻ. 100% trẻ bán trú được chăm sóc; theo dõi sức khỏe định kỳ, tỷ lệ trẻ phát triển bình thường cao.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Mặc dù đã đạt nhiều kết quả tích cực, song Trường Mầm non Mỹ Hưng vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục:

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong một số một số giáo viên còn hạn chế trong việc khai thác và sử dụng các phần mềm hỗ trợ giảng dạy..

- Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi chưa thực sự phong phú, một số bị cũ, hỏng

* Nguyên nhân

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy hạn chế ở một số giáo viên tuổi cao
- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cấp lâu năm; đồ dùng, thiết bị các lớp chưa đồng bộ

3. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình và các cấp quản lý tiếp tục quan tâm đầu tư, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ, đặc biệt là trang thiết bị cho các phòng chức năng, đồ chơi ngoài trời.

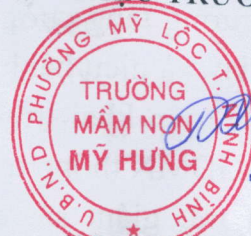
- Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên, đặc biệt là các nội dung về đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng STEAM-công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non của trường mầm non Mỹ Hưng năm học 2025-2026. Nhà trường trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- UBND phường Mỹ Lộc;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Xuyên